

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 06 năm 2019*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. Tên nhiệm vụ, mã số:**

- Tên nhiệm vụ: Tìm kiếm, phát hiện các nhóm nghiên cứu tiềm năng và lựa chọn các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu xuất sắc thuộc khu vực phía Nam đáp ứng mục tiêu, nội dung của Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020.

- Mã số: ĐM.29.HT/17

Thuộc:

- Chương trình: Đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

- Đánh giá thực trạng và xây dựng được 03 bộ tiêu chí xác định các nhóm nghiên cứu tiềm năng về công nghệ và tiêu chí xác định các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc thuộc khu vực phía Nam; xây dựng 03 bộ phiếu đánh giá, phân loại các đối tượng theo tiêu chí và thang điểm; xây dựng 03 mẫu phiếu thu thập thông tin mô tả định dạng từng đối tượng cụ thể theo tiêu chí đã xác định.

- Triển khai điều tra, phát hiện các nhóm nghiên cứu tiềm năng về công nghệ và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc trên phạm vi khoảng 450 trường đại học, viện và trung tâm nghiên cứu và doanh nghiệp khoa học công nghệ đang hoạt động tại 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam; đồng thời tiến hành thu thập khoảng 800 phiếu thông tin mô tả, định dạng về từng đối tượng đã phát hiện được và lựa chọn, đánh giá, phân loại theo tiêu chí đã xác định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin - xây dựng cơ sở dữ liệu các nhóm nghiên cứu tiềm năng công nghệ và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu

công nghệ xuất sắc đã phát hiện và lựa chọn, đánh giá, phân loại theo tiêu chí; tạo nguồn lực thông tin phục vụ giới thiệu, phổ biến và kết nối hỗ trợ DN đổi mới công nghệ trên phạm vi 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam.

- Xây dựng mạng lưới và công thông tin điện tử kết nối trong các nhóm nghiên cứu tiềm năng về công nghệ và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc đã được lựa chọn, đánh giá, phân loại, với doanh nghiệp sản xuất và các đối tượng khác có quan tâm về đổi mới công nghệ tại 21 tỉnh, thành khu vực phía Nam.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** ThS. Huỳnh Kim Tước

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ

5. Tổng kinh phí thực hiện: 2.440 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.440 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 20/9/2017

Kết thúc: 20/5/2019

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	ThS. Huỳnh Kim Tước	Chủ nhiệm	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ
2	TS. Nguyễn Bách Phúc	Thành viên chính	Hội Tư vấn Khoa học Công nghệ và Quản lý TP.HCM
3	TS. Trần Hậu Ngọc	Thành viên chính	Viện Đánh giá khoa học và Định giá công nghệ
4	ThS. Nguyễn Vinh Dự	Thành viên chính	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
5	TS. Chử Đức Hoàng	Thành viên chính	Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia
6	CN. Nguyễn Hữu Phép	Thành viên chính	Hội Tư vấn Khoa học Công nghệ và Quản lý Tp.HCM
7	TS. Tô Văn Hưng	Thành viên chính	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ
8	TS. Phạm Sơn Minh	Thành viên chính	Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM
9	KS. Nguyễn Trung Trực	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ
10	CN. Đồng Điền Xuân Hiền	Thành viên chính/ Thư ký đề tài	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ
11	KS. Trịnh Thái Xiêm	Thành viên chính	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ
12	CN. Nguyễn Thị Ngọc Châu	Thành viên chính	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bộ tiêu chí xác định các nhóm nghiên cứu tiềm năng và tiêu chí lựa chọn các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc thuộc khu vực phía Nam.		x			x			x	
2	Phần mềm và cơ sở dữ liệu cập nhật đến năm 2020 về các nhóm nghiên cứu tiềm năng và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc trong số khoảng 450 đơn vị thuộc khu vực phía Nam		x			x			x	
3	Mạng lưới kết nối các nhóm nghiên cứu tiềm năng và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc với các đối tượng khai thác và đổi mới công nghệ thuộc khu vực phía Nam		x			x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Bộ tiêu chí xác định các nhóm nghiên cứu tiềm năng và tiêu chí lựa chọn các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc thuộc khu vực phía Nam.	Quý 4 năm 2019	Trung Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ: Phổ biến rộng rãi khả năng ứng dụng triển khai tại khu vực phía Nam và cả nước - theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên được giao	
2	Phần mềm và cơ sở dữ liệu cập nhật đến năm 2020 về các nhóm nghiên cứu tiềm năng và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc trong số khoảng 450 đơn vị thuộc khu vực phía Nam	Quý 4 năm 2019	Trung Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ: Đưa vào triển khai thực hiện giới thiệu, phổ biến rộng rãi trên các kênh thông tin về khả năng, năng lực đáp ứng nhu cầu công nghệ của các nhóm nghiên cứu tiềm năng về công nghệ và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc thuộc khu vực phía Nam, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới và phát triển công nghệ tại TP. Hồ Chí Minh và cả khu vực phía Nam.	
3	Mạng lưới kết nối các nhóm nghiên cứu tiềm năng và các tổ chức, cá nhân có kết quả nghiên cứu công nghệ xuất sắc với các đối tượng khai thác và đổi mới công	Quý 4 năm 2019	Trung Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ: thực hiện vai trò “trạm đầu mối” của hệ thống mạng lưới tại từng địa	

	nghệ thuật khu vực phía Nam		phương và triển khai vận hành duy trì hoạt động của hệ thống mạng lưới - phục vụ kết nối giao dịch, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ trên phạm vi 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam - đáp ứng mục tiêu, nội dung của Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2020.
--	-----------------------------	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

### 1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				
3				
...				

### 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Xây dựng được các bộ tiêu chí xác định các đối tượng công nghệ, các bộ phiếu đánh giá, phân loại các đối tượng công nghệ và các “mẫu phiếu” thu thập thông tin mô tả định dạng các đối tượng công nghệ để thống nhất áp dụng chung trên phạm vi 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam.

- Xây dựng được những CSDL tích hợp các nguồn dữ liệu về công nghệ và kết nối khai thác sử dụng chung trên phạm vi 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam.

- Hệ thống mạng lưới kết nối hỗ trợ đổi mới công nghệ trên phạm vi 21 tỉnh/thành khu vực phía Nam được hình thành. Việc ứng dụng công nghệ thông tin để thiết lập "Cổng thông tin điện tử" là cơ sở hạ tầng kỹ thuật thiết yếu để xây dựng hệ thống mạng lưới chưa có.

### 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

#### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Đáp ứng yêu cầu cấp bách về huy động tiềm lực KH&CN - hỗ trợ hiệu quả đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong hội nhập kinh tế quốc tế.

- Thể hiện được vai trò của KH&CN là động lực số 1 để phát triển kinh tế - xã hội.

- Thúc đẩy, hỗ trợ đổi mới công nghệ của doanh nghiệp khu vực phía Nam đạt tốc độ tăng trung bình 15%/năm, trong đó có 5% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, theo mục tiêu chương trình đổi mới công nghệ Quốc gia đến năm 2020.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Xây dựng được mô hình mới về phát hiện, quy tụ, tập hợp lực lượng KH&CN tiêu biểu làm hạt nhân nòng cốt - tạo sự đột phá về hỗ trợ đổi mới công nghệ ở khu vực phía Nam.

- Hình thành được hệ thống mạng lưới do Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN các tỉnh/thành làm đầu mối kết nối giao dịch hỗ trợ đổi mới công nghệ trên phạm vi 21 tỉnh/thành phía Nam, tạo ra giá trị gia tăng cao.

- Tổ chức được nguồn lực thông tin chính thống - đảm bảo hỗ trợ hiệu quả các địa phương khu vực phía Nam tiếp cận nhanh chóng với lực lượng KH&CN có khả năng đáp ứng nhu cầu đổi mới công nghệ thích hợp.

- Cung cấp thêm luận cứ và cơ sở thực tiễn cho việc xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ thúc đẩy đổi mới công nghệ trong thời kỳ mới.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu  $\checkmark$  vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do:.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật. *vu*

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

*vu*

**Huỳnh Kim Tước**

**THỦ TRƯỞNG**  
**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu) *vu*



*vu*

**Huỳnh Kim Tước**